

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Thanh Sơn, ngày 04 tháng 6 năm 2020

Số: 97/2020/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 268/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đình Văn T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 6, G G, xã Đ Q, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Trương Thị Th**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 6, G G, xã Đ Q, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.**

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Ngọc Lâm – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Thanh Sơn.

Địa chỉ: Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đình Văn T và chị Trương Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Đinh Văn T và chị Trương Thị Thố 01 con chung là cháu Đinh Ngọc T, SN 26/8/2007, hiện nay cháu đang ở với anh T. Khi ly hôn anh T và chị Th thỏa thuận thống nhất: Anh T được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu T; chị Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 6/2020 đến khi cháu T thành niên. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh T và chị Th tự thống nhất với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội – ông Nguyễn Ngọc Lâm và anh Đinh Văn T, chị Trương Thị Thố thống nhất thỏa thuận: Anh Đinh Văn T có trách nhiệm trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Thanh Sơn số tiền nợ là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) vay ngày 13/10/2016 và lãi phát sinh theo hợp đồng.

Về án phí: Anh Đinh Văn T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung thay chị Th. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2019/0001927 ngày 04/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhân:

- Các đ-ơng sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Địch Quả.
- L- u HSVA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa